

BẢN TIN DỰ BÁO MỨC NƯỚC VÀ SÓNG BIỂN

(Lúc 13 giờ – ngày 05/03/2021)

Tỉnh/ TP	Huyện	Mức nước tổng cộng dự báo trong 48 giờ (cm)								
		05/03		06/03				07/03		
		13h	19h	1h	7h	13h	19h	1h	7h	13h
Quảng Ninh	Đầm Hà	-64	-5	56	81	-89	-60	43	118	-79
	Cửa Ông	-46	-11	67	60	-62	-62	53	101	-57
TP. Hải Phòng	Hòn Dấu	-31	-26	80	40	-46	-75	65	90	-40
	Bạch Long Vĩ	-38	-10	78	36	-61	-58	68	80	-64
Thái Bình	Thái Thụy	-25	-31	83	35	-40	-77	67	85	-35
Nam Định	Hải Hậu	-14	-34	91	23	-25	-80	73	72	-25
Ninh Bình	Kim Sơn	-11	-38	92	22	-20	-82	72	70	-22
Thanh Hóa	Quảng Xương	-6	-39	93	15	-15	-82	73	68	-14
Nghệ An	Diễn Châu	0	-33	89	8	-5	-76	70	57	1
	Hòn Ngư	-1	-35	87	7	-5	-75	70	53	1
Hà Tĩnh	Thạch Hà	2	-38	78	4	0	-69	66	42	10
Quảng Bình	Quảng Trạch	2	-26	59	-4	5	-55	54	19	17
	Quảng Ninh	3	-17	49	-11	8	-41	46	6	19
Quảng Trị	Gio Linh	3	-7	36	-18	10	-26	38	-5	18
	Cồn Cỏ	0	-6	38	-19	6	-25	41	-7	12
Thừa Thiên Huế	Hương Trà	0	0	21	-20	9	-10	27	-17	16
	Phú Lộc	-2	6	10	-21	8	3	19	-27	13
TP. Đà Nẵng	Sơn Trà	-2	13	0	-24	5	13	12	-34	12
	Hoàng Sa	-9	37	-14	-27	-9	39	6	-45	-13
Quảng Nam	Tam Kỳ	-3	24	-10	-28	3	27	6	-43	6
	Cù Lao Chàm	-2	22	-5	-25	4	24	9	-39	8
Quảng Ngãi	TP. Quảng Ngãi	-2	33	-15	-32	2	35	5	-50	1
	Lý Sơn	-4	33	-14	-29	0	36	5	-47	0
Bình Định	Phú Mỹ	-3	38	-17	-33	-2	39	4	-53	-7
	Quy Nhơn	-3	41	-16	-31	1	43	4	-54	-7
Phú Yên	Tp. Tuy Hòa	-9	32	-21	-37	-6	39	4	-57	-11
Khánh Hòa	TP. Nha Trang	-3	38	-12	-33	-1	42	10	-55	-10
	Trường Sa	2	34	-6	-37	1	39	14	-56	-7
Ninh Thuận	TP. PR-Tháp Chàm	-2	32	-9	-42	-2	34	13	-62	-8
Bình Thuận	TP. Phan Thiết	48	1	45	-82	37	15	54	-90	11
	Phú Quý	6	28	3	-46	6	35	22	-63	-5
Bà Rịa Vũng Tàu	Vũng Tàu	102	-35	104	-112	45	18	82	-79	-25
	Côn Đảo	85	-33	104	-107	28	10	93	-75	-34
TPHCM	Cần Giờ	116	-40	118	-114	53	15	89	-76	-18
Tiền Giang	Gò Công Tây	126	-44	128	-118	60	11	98	-78	-12
Bến Tre	Ba Tri	130	-44	137	-118	61	11	107	-75	-12
Trà Vinh	Duyên Hải	119	-46	130	-122	50	12	104	-79	-28
Sóc Trăng	Tân Phú	109	-43	125	-107	37	14	101	-60	-39
Bạc Liêu	TP. Bạc Liêu	75	-21	102	-69	2	27	87	-26	-61
Cà Mau	Năm Căn	36	-1	80	-36	-26	26	79	-2	-65
	Trần Văn Thời	38	-16	61	-28	1	-20	62	1	-4
Kiên Giang	Rạch Giá	43	-19	50	-24	17	-39	46	3	25
	Phủ Quốc	16	6	20	18	-5	-16	16	37	14
	Thổ Chu	15	9	22	15	-6	-11	18	28	12

Vùng Biển	Độ cao sóng biển dự báo trong 48 giờ		
	Độ cao sóng lớn nhất (m)	Hướng thịnh hành	Ghi chú
Bắc vịnh Bắc Bộ	0.3 - 1.6	Đông Nam, Nam	
Nam vịnh Bắc Bộ	0.7 - 1.4	Đông Nam, Đông	
Quảng Trị đến Quảng Ngãi	0.8 - 1.3	Đông, Đông Nam	
Bình Định đến Ninh Thuận	0.7 - 1.0	Đông, Đông Bắc	
Bình Thuận đến Cà Mau	0.3 - 1.6	Đông Bắc, Đông	
Cà Mau đến Kiên Giang	0.3 - 1.2	Đông, Đông Nam	
Quần đảo Hoàng Sa	0.8 - .8	Đông Bắc, Đông	
Quần đảo Trường Sa	0.9 - 1.4	Đông Bắc	
Bắc Biển Đông	0.5 - 1.4	Đông, Đông Bắc	
Giữa Biển Đông	0.5 - 1.3	Đông Bắc, Đông	
Nam Biển Đông	0.7 - 1.6	Đông Bắc	

Tin phát lúc: 13 giờ 00

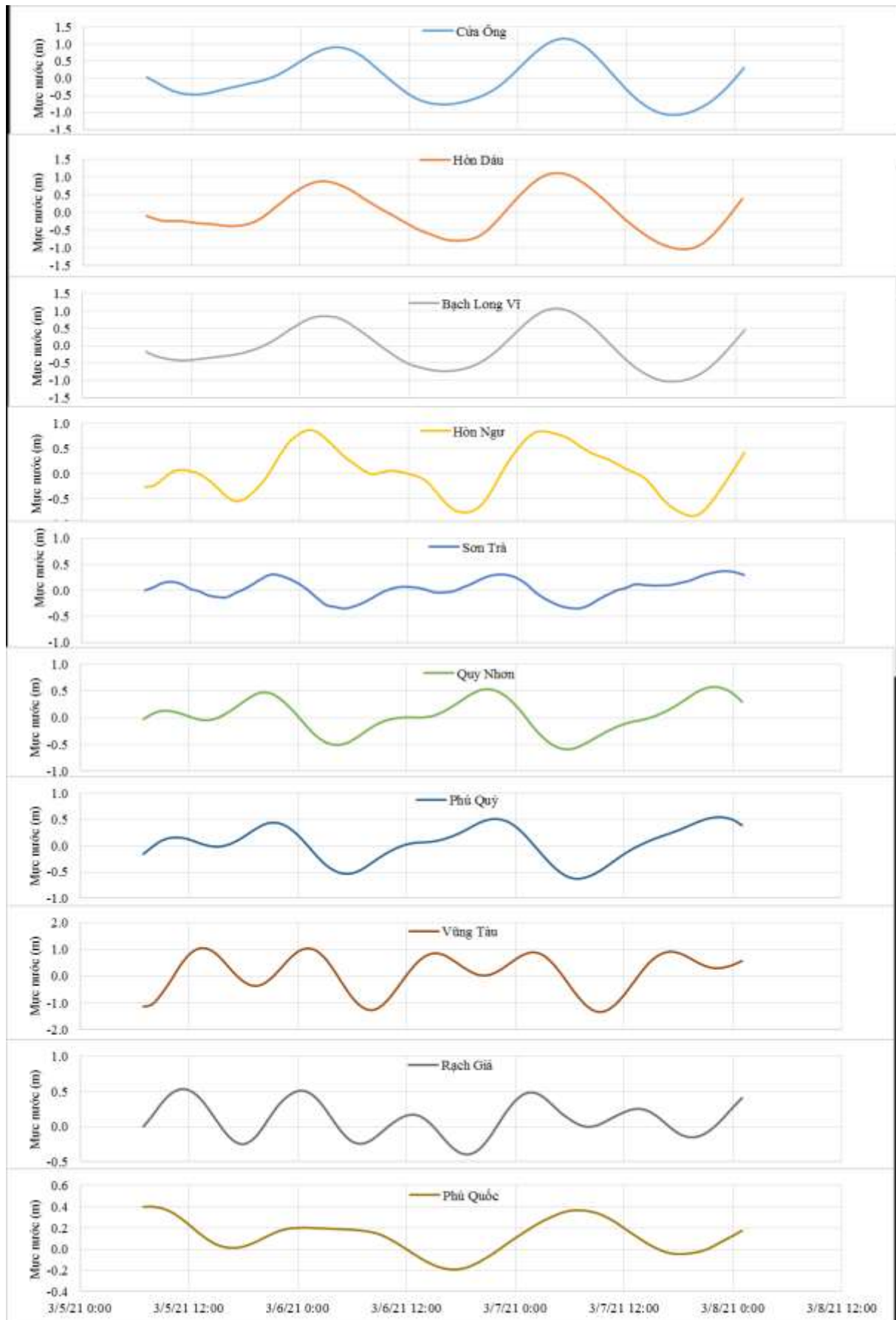
Thời điểm phát tin dự báo tiếp theo: 13 giờ 00 ngày 06/03/2021

Người xây dựng bản tin: Đặng Linh Chi

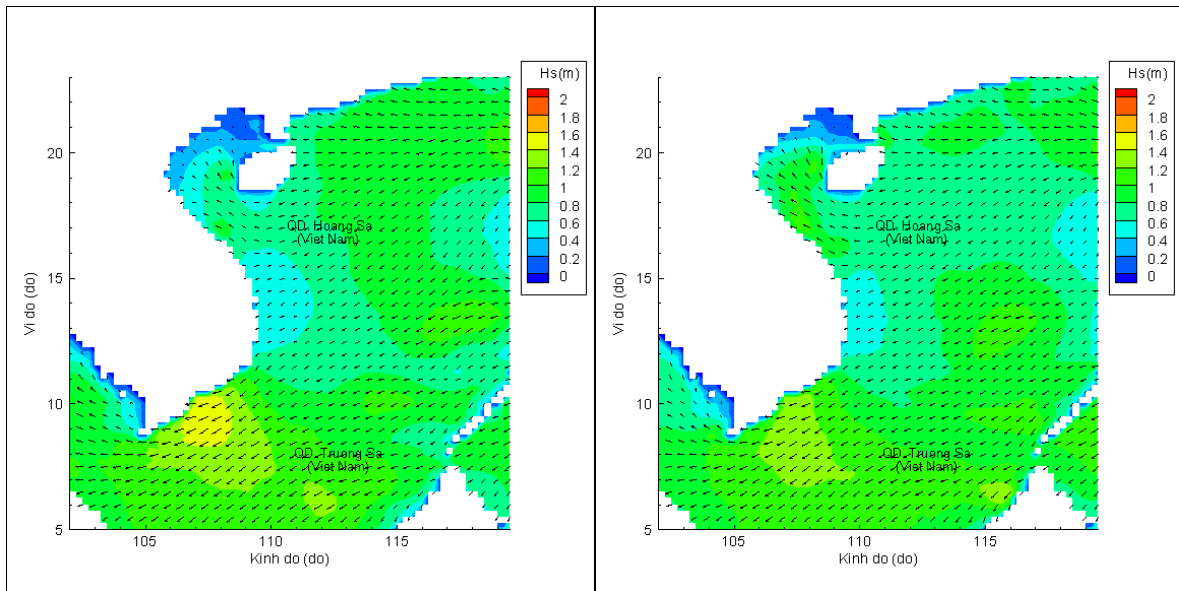
Người soát bản tin: Lê Quốc Huy

Biến trình mực nước tổng cộng tại 10 trạm Hải văn

(Cửa Ông, Hòn Dấu, Bạch Long Vĩ, Hòn Ngự, Sơn Trà, Quy Nhơn, Phú Quý, Vũng Tàu, Rạch Giá, Phú Quốc)

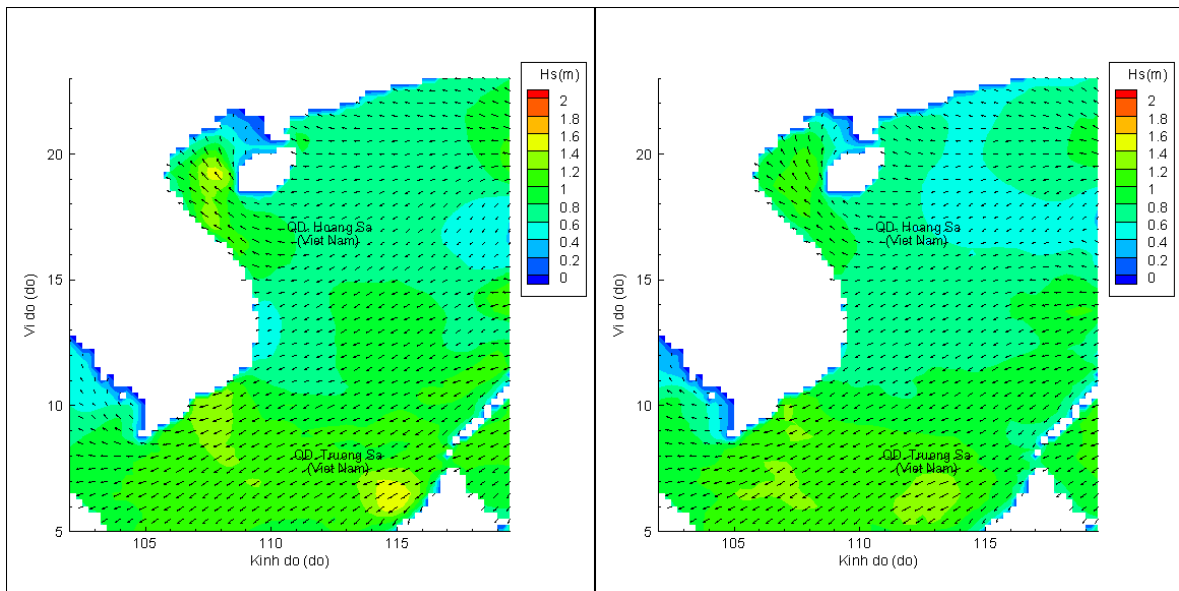


Phân bố độ cao sóng ven bờ và ngoài khơi biển Việt Nam



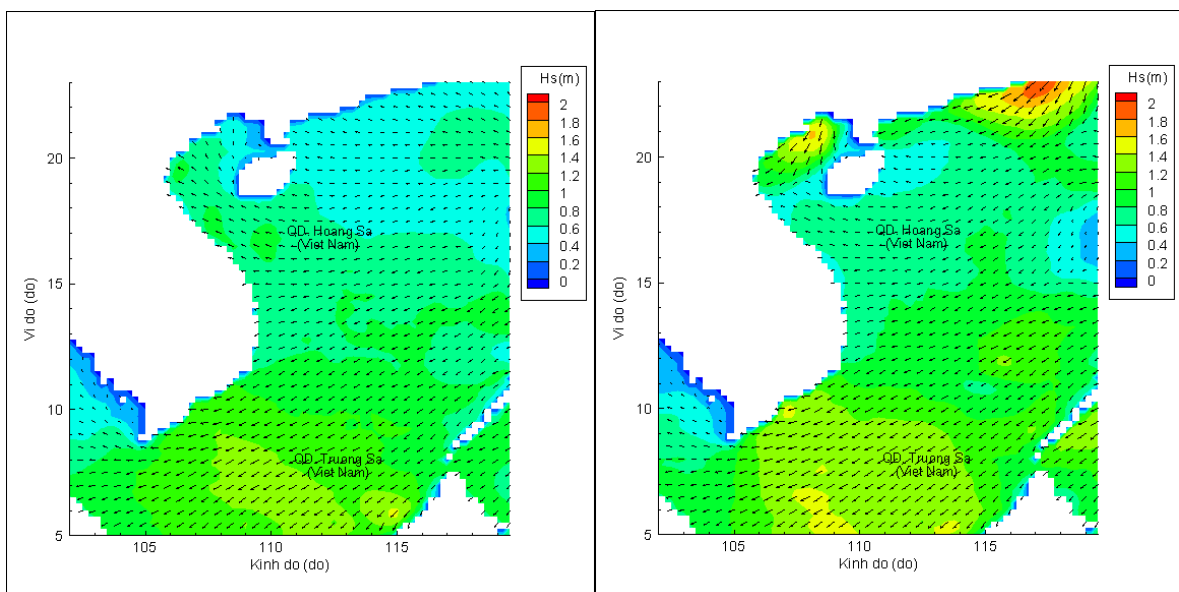
Lúc 13h ngày 05/03/2021

Lúc 19h ngày 05/03/2021



Lúc 01h ngày 06/03/2021

Lúc 13h ngày 06/03/2021



Lúc 01h ngày 07/03/2021

Lúc 13h ngày 07/03/2021